

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **705/2025/HSPT**

Ngày: 30/07/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

+ Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thanh Tú

+ Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Thanh Huyền

Bà Chủ Phương Ngọc

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Từ Khánh Duy - Thư ký Tòa án,
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:* Ông Nguyễn Công Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 07 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà
Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 581/2025/HSPT ngày
30/06/2025 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quý D đối với bản án hình
sự sơ thẩm số 91/2025/HSST ngày 15/04/2025 của Tòa án nhân dân quận Hai
Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Quý D1 (tên gọi khác: Không); sinh năm
1978 tại thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Căn hộ 914 Chung cư
G ngõ D đường X, tổ dân phố số E, phường X, quận B (nay là phường X) thành
phố Hà Nội; Chỗ ở: số A hẻm B đường X, phường X, quận B (nay là phường
X) thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch:
Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Việt C; Họ
và tên mẹ: Trần Thị N; D2 chỉ bản số 054 lập ngày 27/01/2025; Tiền án, tiền
sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/7/1997, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích);
Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 23/01/2025; tạm giam từ ngày 27/01/2025 đến
ngày 19/02/2025 thay đổi biện pháp ngăn chặn; Hiện bị cáo bị áp dụng biện
pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo **Nguyễn Minh Đ**; sinh năm: 1982; ĐKNKTT:
P9 T2 Lấp ghép Đại học Y, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: P
chung cư P, số E phố T, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; bị cáo **Nguyễn
Thu N1**; sinh năm: 1979; ĐKNKTT: số C tổ C cụm F, phường B, quận T,
thành phố Hà Nội; Chỗ ở: số E ngõ E phố T, phường B, quận T, thành phố
Hà Nội không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thì vụ án có nội dung như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/01/2025, tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa sổ nhà C phố T, phường N, quận H, thành phố Hà Nội, phát hiện Nguyễn Quý D1 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, D1 khai nhận trước đó đã bán số lô, số đề cho đối tượng Nguyễn Thu N1 và Nguyễn Minh Đ. D1 tự nguyện giao nộp các đồ vật, tài liệu gồm: 01 điện thoại di động V1 (IMEI: 353442113068594, 353442113068602) đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động X (IMEI: 861043073976209100) đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus (IMEI: 356113092756718) đã qua sử dụng và số tiền 69.000.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa Nguyễn Quý D1 cùng tang vật về trụ sở để đấu tranh, xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quý D1 khai nhận: Qua các mối quan hệ xã hội D1 có quen biết với Nguyễn Thu N1 và Nguyễn Minh Đ. Các bên thỏa thuận bắt đầu từ ngày 19/01/2025, D1 nhận mua số lô, số đề của Nguyễn Thu N1 và Nguyễn Minh Đ. Các bên quy ước: Đề: Dương thu 75%, bảng nhỏ thì D1 thu 72%; lô tô 3 số (3 càng) thu 80%; Lô: Dương thu 21.800 đồng/điểm hoặc 21.700 đồng/điểm; Lô xiên: Dương thu 62%, bảng nhỏ thì D1 lấy 60%. Sau khi có kết quả của đài xổ số miền B, số đề D1 so với hai số cuối của giải đặc biệt (nếu trúng đề thì ăn theo tỉ lệ 1 ăn 70 lần tiền cược), còn số lô; xiên, xiên quay thì so với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy (nếu trúng lô xiên 2 thì ăn theo tỉ lệ 1 ăn 10 lần tiền cược, lô xiên 3 thì ăn theo tỉ lệ 1 ăn 40 lần tiền cược, lô xiên 4 thì ăn theo tỉ lệ 1 ăn 100 lần tiền cược, trúng lô thì 1 điểm ăn 80.000 lần tiền cược). D1 không có cửa hàng cố định mà nhận khách chuyển số lô, số đề thông qua tài khoản Telegram có tên “Huyền thoại” được đăng ký bằng số điện thoại 0396.274.098 và tài khoản Viber tên “Dương Nguyễn ” đăng ký bằng số điện thoại 0886.887.777 của D1. Các tin nhắn mua số lô đề phải trước 18 giờ 00 phút hàng ngày. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc vào 18 giờ 30 phút, D1 sẽ chốt số tiền đánh bạc thắng, thua với khách và sẽ thanh toán chuyển khoản tiền đánh bạc thắng cho khách vào sáng ngày hôm sau, còn nếu khách thua thì chuyển khoản lại cho D1. D1 nhận tiền chuyển khoản số lô, số đề qua tài khoản số 8911111978 của Ngân hàng thương mại cổ phần Q (viết tắt là M) và tài khoản số 1819781978 của Ngân hàng thương mại cổ phần K (viết tắt là T2) mang tên Nguyễn Quý D1. Sau khi chốt số, thanh toán tiền lô, đề thì D1 chụp lại ảnh và xóa tin nhắn giữa D1 và khách.

Quá trình đánh bạc, ngày 19/01/2025, D1 sử dụng tài khoản Telegram tên “Huyền thoại”, nhận tin nhắn mua số lô, số đề qua ứng dụng tài khoản Telegram số điện thoại đăng ký là 0888.233.888 của Nguyễn Thu N1 mà Dương lưu trong điện thoại của D1 tên là “Chị N1”, D1 sử dụng tài khoản Viber tên “Dương N2” nhận tin nhắn mua số lô, số đề qua ứng dụng Viber số

điện thoại đăng ký là 0913.020.682 của Nguyễn Minh Đ mà Dương lưu trong điện thoại của D1 tên là “Em HY”. Cụ thể:

1. Đối với Nguyễn Thu N1: N1 mua số lô, số đề của D1 qua ứng dụng Telegram gồm:

+ Lô thường: $250 \text{ điểm} \times 21.700 \text{ đồng} = 5.425.000 \text{ đồng}$;

+ Đề: Tổng số tiền đánh là 12.998.000 đồng; theo thỏa thuận, số tiền N1 phải chuyển cho D1 là $72\% = 9.358.560 \text{ đồng}$

+ Lô xiên, lô xiên quay 4: Tổng số tiền đánh là 3.200.000 đồng; theo thỏa thuận, số tiền N1 chuyển cho D1 là $60\% = 1.920.000 \text{ đồng}$.

+ Ba càng: Tổng số tiền đánh là 2.528.000 đồng; theo thỏa thuận, số tiền N1 chuyển cho D1 là $80\% = 2.022.400 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền N1 mua lô đề của D1 là: 24.151.000 đồng. Số tiền thực tế N1 phải thanh toán cho D1 theo thỏa thuận % là: 18.725.960 đồng.

Sau khi có kết quả xổ số miền B, N1 trúng 25 điểm lô = 2.000.000 đồng. Như vậy, số tiền mà N1 phải trả tiền mua số lô, số đề cho D1 là 16.725.960 đồng. Nhưng D1 làm tròn và nhắn tin chốt số tiền với N1 là 16.726.000 đồng. Đến ngày 20/01/2025, N1 sử dụng số tài khoản 19031320545556 của T3 mang tên Nguyễn Thu N1 chuyển 10.000.000 đồng mua số lô, số đề cho D1 vào tài khoản 1819781978 của T3 mang tên Nguyễn Quý D1, số tiền còn lại N1 nợ tiền của D1.

2. Đối với Nguyễn Minh Đ: Đ mua số lô, số đề của D1 qua ứng dụng Viber gồm:

+ Lô thường: $3.300 \text{ điểm lô} \times 21.800 \text{ đồng} = 71.940.000 \text{ đồng}$.

+ Đề: Tổng số tiền đánh là 6.160.000 đồng, theo thỏa thuận, Đ chuyển cho D1 $75\% = 4.620.000 \text{ đồng}$.

+ Lô xiên: Tổng số tiền đánh là 21.400.000 đồng, theo thỏa thuận Đ chuyển cho D1 $62\% = 13.268.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền Đ mua lô đề của D1 là 99.500.000 đồng. Số tiền thực tế Đ phải thanh toán cho D1 theo thỏa thuận % là 89.828.000 đồng.

Sau khi có kết quả xổ số miền B, Đ trúng 475 điểm lô = 38.000.000 đồng. Như vậy, số tiền mà Đ phải trả cho D1 là 51.828.000 đồng (D1 làm tròn với Đ là 51.830.000 đồng). Sau khi thống nhất chốt số tiền, Đ đã chuyển khoản cho D1 51.830.000 đồng từ tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần C1 (viết tắt là V2) số 100862798989 mang tên Nguyễn Minh Đ đến số tài khoản 8911111978 của M1 mang tên Nguyễn Quý D1.

Quá trình Nguyễn Quý D1 làm việc tại Cơ quan điều tra vào ngày 20/01/2025, N1, Đ tiếp tục nhắn tin mua số lô đề, xiên quay với D1. Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra điện thoại của D1 thì D1 mới biết việc N1, Đ nhắn tin mua số lô đề, xiên quay. D1 không biết và không có sự đồng ý thống nhất chốt tin nhắn với N1, Đ và N1, Đ cũng chưa thanh toán tiền cho D1. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý hành vi mua bán số lô đề của D1, Đ và N1 vào ngày 20/01/2025.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quý D1, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Thu N1 đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và nội dung vụ án. D1 là người trực tiếp bán số lô đề, xiên quay cho Đ và N1 vào ngày

19/01/2025 qua ứng dụng V và T. Tổng số tiền lô đề, xiên quay mà Đ, N1 đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô đề với D1 là 123.651.000 đồng. Số tiền thực tế N1, Đ thanh toán cho D1 là 108.553.960 đồng. Số tiền D1 hưởng lợi bất chính là 68.553.960 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ những tài sản đồ vật sau:

- Cửa Nguyễn Minh Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh (IMEI1: 358442710028442, IMEI2: 358442710200454) đã qua sử dụng và số tiền 38.000.000 đồng.

- Cửa Nguyễn Thu N1: 01 Iphone X màu trắng (số IMEI: 353052093677650) đã qua sử dụng và số tiền 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quý D1 khai, sau khi nhận bảng số lô đề thì D1 sẽ chuyển bảng số lô đề cho Nguyễn Thị H (Sinh năm: 1981. HKTT: tổ B G, phường N, quận T, thành phố Hà Nội) để ăn tiền chênh lệch. Đối với số đề H thu 72%, lô xiên thu 60%, lô thu 21.700 đồng/điểm. D1 chốt bảng và nhắn tin cho H qua Telegram tên “Huyền thoại” đăng ký bằng số điện thoại 0396.274.098 của D1 đến tài khoản Telegram tên “001” đăng ký bằng số điện thoại 0328.194.885 của H. Sau đó, H sẽ tính số lô đề thắng thua và hẹn D1 thanh toán bằng tiền mặt tại quán cà phê nhưng không cố định địa chỉ. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H khai chỉ quen biết D1 qua mạng xã hội, bản thân H không sử dụng tài khoản Telegram tên “001” đăng ký bằng số điện thoại 0328.194.885, không biết và không liên quan đến hành vi đánh bạc của D1. Cơ quan Điều tra đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Quý D1 và Nguyễn Thị H, kết quả các bên giữ nguyên lời khai. Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại 0328.194.885, kết quả số điện thoại trên đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị D3 (Sinh năm: 1999. Địa chỉ: xã G, huyện G, tỉnh Nam Định), kết quả xác minh tại địa chỉ trên không có ai tên Nguyễn Thị D3. Kết quả tra cứu đối với số CMTND: 163189551 là của ông Đào Tiến Đ1 (Sinh năm 1960, trú tại: Xóm A, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định), kết quả xác minh ông Đào Tiến Đ1 đã chết ngày 19/9/2021. Vợ ông Đ1 là bà Trần Thị H1 khai ông Đ1 và gia đình không sử dụng số điện thoại 0328.194.885 và không biết hiện chứng minh nhân dân của ông Đ1 hiện ở đâu. Cơ quan điều tra có Công văn gửi PA05 - Công an thành phố H đề nghị khôi phục tin nhắn trên ứng dụng Telegram tên “001”, kết quả không có thông tin định danh tài khoản và các thiết bị dùng để đăng ký, đăng nhập, sử dụng đối với tài khoản trên để tiến hành trích xuất, phục hồi dữ liệu điện tử. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Thị H về tội đánh bạc.

Quá trình điều tra các định ngoài hành vi nhận mua số lô đề của Nguyễn Thu N1 và Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Quý D1 còn đánh bạc trái phép bằng hình thức cá cược bóng đá với Nguyễn Văn H2 (Sinh năm: 1976, HKTT: P7E7 tập thể công ty X1, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số B ngách C ngõ F phố P, phường P, quận T, thành phố Hà Nội) vào ngày 10/3/2024. Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Văn H2 lấy lời khai. Lời khai nhận của H2 phù hợp với lời khai của D1 và các tài liệu, chứng cứ thu thập được. H2 đánh bạc dưới hình thức cá cược bóng đá trực tiếp với Dương trận M gặp L giải

Ngoại hạng Anh (D1 đặt cửa Liverpool số tiền 2.000.000đ theo độ M2 chấp Liverpool 1/2 ăn 84. Sau khi kết thúc trận đấu với tỉ số hoà 1-1, D1 đã thắng cược). Ngày 11/3/2024, H2 đã sử dụng tài khoản T3 số 3358633932 của H2, chuyển khoản đến số tài khoản M số 8911111987 của D1 số tiền 1.680.000 đồng. Nguyễn Quý D1, Nguyễn Văn H2 có hành vi đánh bạc bằng hình thức cá cược bóng đá nhưng dưới 05 triệu đồng, không đủ căn cứ xử lý hình sự về hành vi đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Nguyễn Quý D có 01 tiền án tội trộm cắp tài sản năm 1997 (đã xóa án tích), Nguyễn Văn H2 chưa có tiền án, tiền sự. Công an quận H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quý D, Nguyễn Văn H2 về hành vi “Cá cược trái phép trong hoạt động thi đấu thể thao, vui chơi giải trí hoặc các hoạt động khác”, theo điểm c, khoản 2, Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mức phạt 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, chủ thuê bao số điện thoại 0888.233.888 là của Phạm Anh T1 (Sinh năm: 1975, HKTT: Số C, tổ C, cụm F, phường B, quận T, thành phố Hà Nội). Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra, Phạm Anh T1 khai nhận số điện thoại 0888.233.888 là anh T1 làm số đẹp cho N1 (vợ anh T1) sử dụng, anh T1 có đứng tên chủ thuê bao nhưng đưa cho vợ sử dụng. Anh Tú khẳng định có quen biết với D, tuy nhiên không đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với D. Còn việc vợ anh T1 là chị N1 mua bán số lô, số đề như thế nào anh T1 không biết và không tham gia. Lời khai của anh T1 phù hợp với lời khai nhận của chị N1. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý hành vi của Phạm Anh T1.

Đối với hai số điện thoại 0913.623.048 và 0972.546.533, quá trình xác minh, chủ thuê bao số 0913.623.048 là của anh Nguyễn Văn H3 (Sinh năm 1950, trú tại: Xóm A thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội). Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của Nguyễn Văn H3, xác định anh H3 bị mất chứng minh nhân dân từ năm 2018. Anh H3 không sử dụng số điện thoại 0913.623.048 và cũng không quen biết D, N1. Chủ thuê bao số 0972.546.533 là Nguyễn Thị P (Sinh năm 1951, trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh). Bà Nguyễn Thị P không cho ai mượn chứng minh thư để đăng ký số điện thoại. Bà P khẳng định không sử dụng số điện thoại 0972546533 và cũng không quen biết gì với D, N1. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Các đồ vật, tài liệu bị thu giữ được xác định như sau: Đối với số tiền 38.000.000đồng thu giữ của Nguyễn Minh Đ; 69.000.000 đồng thu của Nguyễn Quý D và 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thu N1 do phạm tội mà có;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSmart, kiểu máy Active 3, IMEI: 353442113068594, 353442113068602 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, kiểu máy Redmi 12, IMEI: 861043073976209100 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus IMEI: 356113092756718 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, IMEI1: 358442710028442, IMEI2: 358442710200454 (đã qua sử dụng); 01 Iphone X màu trắng (đã qua sử dụng), số IMEI:

353052093677650 là tài sản cá nhân, các đối tượng dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 91/2025/HSST ngày 15/04/2025 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã xử và quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quý D1** phạm tội “**Tổ chức đánh bạc**”. Các bị cáo **Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Thu N1** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Áp dụng: điểm b khoản 2, 3 điều 322, điểm s, t khoản 1 điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Quý D1 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2025 đến ngày 19/02/2025).

Phạt tiền bị cáo D1 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên các quyết định khác đối với các bị cáo Nguyễn Thu N1, Nguyễn Minh Đ và vấn đề về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Không nhất trí với quyết định của án sơ thẩm, trong đơn kháng cáo bị cáo Nguyễn Quý D1 kháng cáo bản án xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, xuất trình biên lai nộp tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã kết luận:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Tổ chức đánh bạc là có căn cứ và đúng pháp luật. Mức án cấp sơ thẩm đưa ra là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên xét tính chất hành vi phạm tội là người chuyển bằng lô đề hưởng lợi, yếu tố tổ chức có mức độ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quý D1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 91/2025/HSST ngày 15/04/2025 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo. Cụ thể:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quý D1 phạm tội “**Tổ chức đánh bạc**”.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quý D1 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn kháng cáo và đúng về chủ thể kháng cáo nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận thực hiện các hành vi như án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 19/01/2025, Nguyễn Quý D1 đã có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô đề cho Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Thu N1. Cụ thể: Nguyễn Quý D1 tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô đề với số tiền là 123.651.000 đồng, hưởng lợi bất chính là 68.553.960 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quý D1 đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quý D1 với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho hành vi phạm tội của bị cáo như: Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Quý D1 có 01 tiền án không cùng loại tội, đã xóa án tích từ lâu và chưa có tiền sự. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo có công giúp cơ quan điều tra truy bắt N1, Đ nên Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu đã nộp tiền phạt bổ sung và nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện ý thức ăn năn hối cải, nên cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội nhưng xét thấy bị cáo là người chuyển bán lô đề hưởng lợi, tính chất tổ chức đánh bạc có mức độ, có đủ điều kiện xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3] Về án phí: Do bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 91/2025/HSST ngày 15/04/2025 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, cụ thể:

1.1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quý D1 phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”

1.2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quý D1 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường X, quận B (nay là phường X) thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Quý D1 đã nộp tiền phạt bổ sung 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng và tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số ngày của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- CA, VKSND, Chi cục THADS, TAND q.Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.
- VKSND TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS,VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Tú

